|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THỦY NGUYÊN  **TRƯỜNG THCS LÂM ĐỘNG** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2022** - **2023**  **MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7** |

*(Thời gian làm bài: 45 phút - không kể thời gian giao đề)*

**MÃ ĐỀ 01**

**A. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | | **Tổng** | | | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | | | **Vận dụng cao** | | | **Tỉ lệ** | | | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | | | **TL** | **TN** | | **TL** | **TN** | | | **TL** | |  |
| 1 | **Giáo dục kĩ năng sống** | **Ứng phó với tâm lí căng thẳng** | 2 câu |  |  |  |  | | |  |  | | 1/2 câu  (1đ) | 2 câu | | |  | | **0.5đ** |
|  |  | **Phòng, chống bạo lực học đường** | 2 câu |  |  |  |  | | |  |  | | 2 câu | | |  | | **0.5đ** |
| 3 | **Giáo dục pháp luật** | **Phòng, chống tệ nạn xã hội** | 6 câu |  |  | 1/2 câu  (3đ) |  | | |  |  | | 6 câu | | | 1 câu | | **5,5đ** |
|  | **Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình** | 2 câu |  |  |  |  | | | 1 câu  ( 3đ) |  | | 2 câu | | | 1 câu | | **3,5 đ** |
| ***Tổng*** | | | 12 |  |  | 1/2 |  | | | 1 |  | | 1/2 | 12 câu | | | 2 câu | | 10 điểm |
| **Tỉ lệ %** | | | 30% | | 30% | | | 30% | | | | 10% | | | 30% | | | 70% | 100% |
| **Tỉ lệ chung** | | | 60% | | | | | | 40% | | | | | | | 100% | | | |

**B. BẢN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **1** | **Giáo dục kĩ năng sống** | **Ứng phó với tâm lí căng thẳng** | **Nhận biết**:  - Nêu được các tình huống thường gây căng thẳng.  - Nêu được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng.  **Thông hiểu:**  - Xác định được nguyên nhân và ảnh hưởng của căng thẳng  - Dự kiến được cách ứng phó tích cực khi căng thẳng.  **Vận dụng:**  - Xác định được một cách ứng phó tích cực khi căng thẳng.  - Thực hành được một số cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. | 2TN |  | |  | |  | |
| **Phòng, chống bạo lực học đường** | **Nhận biết** :  - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường.  - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường.  - Trình bày được các cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực học đường.  **Vận dụng**:  - Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức.  - Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường  **Vận dụng cao**:  Sống tự chủ, không để bị lôi kéo tham gia bạo lực học đường. | 2TN |  | |  | |  | |
| **3** | **Giáo dục pháp luật** | **Phòng, chống tệ nạn xã hội** | **Nhận biết**:  - Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến.  - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.  **Thông hiểu**:  - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội.  - Giải thích được hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội.  **Vận dụng**:  - Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức.  - Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội.  - Tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội.  **Vận dụng cao**:  Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. | 6TN | ½ TL | |  | | 1/2TL | |
|  | **Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình** | **Nhận biết**:  - Nêu được khái niệm gia đình.  - Nêu được vai trò của gia đình.  - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.  **Thông hiểu**:  Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong gia đình của bản thân và của người khác.  **Vận dụng**:  Thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình bằng những việc làm cụ thể. | 2TN |  | | 1TL | |  | |
| **Tổng** | |  | **12**  **TN** | | | **1/2 TL** | | **1 TL** | | **1/2 TL** | |
| **Tỉ lệ %** | |  | **30%** | | | **30** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | |  | **30%** | | | **70%** | | | | | |

**C. ĐỀ KIỂM TRA**

**A. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (3 điểm)**

**Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất dưới đây**

**Câu 1**: Đâu ***không*** phải là biện pháp hiệu quả và tích cực khi ứng phó với tâm lí căng thẳng?

1. Thường xuyên luyện tập thể dục thể thao.
2. Cố gắng để có những khoảnh khắc vui vẻ, hạnh phúc.
3. Thường xuyên gần gũi hòa mình với thiên nhiên.
4. Sử dụng các chất kích thích để giải tỏa nỗi buồn.

**Câu 2.**  Em đồng tình với cách ứng phó với tâm lí căng thẳng nào dưới đây?

A. Xem ti vi, xem phim liên tục.

B. Dành nhiều thời gian chơi điện tử.

C. Đọc sách, nghe nhạc nhẹ nhàng.

D. Hút thuốc, uống rượu, bia.

**Câu 3:** Bạo lực học đường ở Việt Nam là gì?

1. Là những biểu hiện bạo lực của học sinh, sinh viên trong giờ học, trong nhà trường.
2. Là một tệ nạn xã hội cần được xử lý một cách cứng rắn.
3. Là hiện tượng HS, SV dùng hành vi mang tính bạo lực để giải quyết mâu thuẫn.
4. Là một trào lưu của HS, SV.

**Câu 4:** Độ tuổi để có thể bị xử lí vi phạm hành chính được xác định là bao nhiêu tuổi?

1. Từ 14 tuổi trở lên vi phạm do cố ý.

B. Từ 15 tuổi trở lên vi phạm do cố ý.

C. Từ 16 tuổi trở lên vi phạm do cố ý.

D. Từ 18 tuổi trở lên.

**Câu 5:** Theo quy định của pháp luật Việt Nam, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ như thế nào trong gia đình?

A. Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thành công dân tốt.

B. Đánh con bất cứ lúc nào con mắc lỗi.

C. Yêu cầu con phải làm mọi việc để kiếm tiền.

D. Không tôn trọng ý kiến của các con.

**Câu 6:** Gia đình có vai trò như thế nào đối với mỗi cá nhân?

A. Phát huy truyền thống dân tộc.

B. Hình thành và nuôi dưỡng nhân cách.

C. Kế thừa phát huy truyền thống dòng họ.

D. Giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương.

**Câu 7:** Tệ nạn xã hội là gì?

A. Những thói hư tật xấu trong xã hội bị mọi người chê trách.

B. Là những hành vi thiếu giáo dục.

C. Là những việc làm trái với lương tâm, bị dư luận xã hội lên án, phê phán nghiêm khắc.

D. Là những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức, pháp luật gây hậu quả xấu đối với xã hội.

**Câu 8**: Hành vi nào sau đây được coi là biểu hiện của tệ nạn xã hội :

A. Vượt đèn đỏ khi tham gia giao thông. C. Cãi nhau với hàng xóm.

**B. Đánh bạc có tổ chức.** D. Bắt nạt trẻ em .

**Câu 9**: Một trong những nguyên nhân của tệ nạn xã hội là gì?

A . Làm theo bạn bè xấu. C Ham chơi, đua đòi, thích hưởng thụ.

B. Học hành dở dang. D. Lười suy nghĩ.

**Câu 10**: Để tránh sa vào tệ nạn xã hội, học sinh cần phải làm gì?

A. Hạn chế tiếp xúc với mọi người. C. Chỉ chơi với bạn học cùng lớp.

B. Không đi chơi quá khuya. D Học hành chăm chỉ, vâng lời cha mẹ, thầy cô giáo.

**Câu 11.** Hành vi nào sau đây góp phần phòng chống tệ nạn xã hội?

1. Sống khép kín, không chơi với bất cứ ai
2. Sống giản dị, lành mạnh.
3. Bố mẹ không cho con tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.
4. Mua cho con bộ máy tính xịn để con chơi ở nhà.

**Câu 12.** Hành vi nào sau đây là hậu quả của tệ nạn xã hội đối với mỗi gia đình?

1. Mất trật tự trị an nơi thôn xóm.
2. Nền kinh tế đất nước bị sa sút.
3. Làm tan vỡ hạnh phúc gia đình.
4. Ảnh hưởng đến giáo dục của nhà trường.

**B. TỰ LUẬN ( 7 điểm)**

**Câu 1: ( 4 điểm**): **Tình huống**: Hải vốn là một học sinh ngoan và có học lực khá. Bố mẹ ly hôn và có gia đình mới, Hải chuyển về sống với ông bà nội ở quê. Bị bạn bè rủ rê lôi kéo, Hải trốn học, chơi điện tử ăn tiền trên mạng.

a. Phân tích những nguyên nhân khiến Hải sa vào tệ nạn xã hội. Từ đó gây ra hậu quả như thế nào? ( 3 đ)

b. Nếu em là bạn của Hải, em sẽ làm gì để giúp Hải (1 đ)

**Câu 2: (3 điểm)** :**Tình huống:**

Bạn Nam sinh ra trong một gia đình có điều kiện và là con một nên được bố mẹ hết lòng yêu thương, chăm sóc. Bố mẹ thường bảo nhiệm vụ của Nam là học thật giỏi, còn lại không phải làm gì cả. Buổi chiều, bố thường đi tập thể thao, còn mẹ thì tất bật với việc nhà đến tối muộn.Nam thường tranh thủ giúp mẹ quét nhà, nấu cơm, giặt giũ quần áo. Thấy vậy, bố Nam không hài lòng và bảo rằng những việc đó là của phụ nữ, Nam là con trai phải làm những việc lớn lao như lo công danh sự nghiệp.

1. Nhận xét của em về suy nghĩ và việc làm của Nam và bố Nam.
2. Từ tình huống trên, em thấy bản thân có bổn phận như thế nào trong gia đình

**D. HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. TRẮC NGHIỆM ( 3 ĐIỂM)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | D | C | A | A | A | B | D | B | C | D | B | C |

**II. TỰ LUẬN ( 7 ĐIỂM)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Câu*** | ***Nội dung*** | ***Điểm*** |
| Câu 1  ( 4 đ) | \* Những nguyên nhân khiến Hải sa vào tệ nạn xã hội:  + Thiếu tự chủ, tâm lý thay đổi do biến cố gia đình và thay đổi môi trường sống.  + Bị bạn xấu dụ dỗ, lôi kéo.  + Thiếu sự giáo dục phù hợp, quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, yêu thương của gia đình  + Thiếu hiểu biết; ham chơi, đua đòi | 1,5 đ |
| \* Hậu quả:  - Đối với bản thân Hải:  Gây tổn hại về mặt sức khỏe, tinh thần, trí tuệ, học tập sa sút  - Đối với gia đình:  + Tổn thất về mặt kinh tế: để có tiền chơi cờ bạc, Hải có thể phải lấy trộm tiền học, trộm tiền của ông bà  + Dẫn đến bạo lực gia đinh: bố mẹ đánh mắng Hải  + Phá vỡ hạnh phúc gia đinh: ông bà đã già yếu mà vẫn ăn không ngon, ngủ không yên, lo lắng, buồn phiền vì cháu.  + Đối với xã hội: Ảnh hưởng đến trật tự , an toàn xã hội; chuẩn mực đạo đức; thuần phong mĩ tục và vi phạm các quy định pháp luật của Nhà nước.  \* Nếu em là bạn của Hải, em sẽ:  - Gần gũi Hải, trò chuyện, lắng nghe tâm sự của Hải.  - Rủ Hải tham gia các trò chơi lành mạnh, các hoạt động tập thể có ích để Hải tránh thoải mái về tinh thần, tránh xa bạn xấu ( đá bóng, thể dục thể thao, …)  - Nhờ sự giúp đỡ của GVCN để cô giáo trao đổi với ông bà, bố mẹ của Hải quan tâm đến bạn nhiều hơn.  - Báo cáo công an về hoạt động đánh bạc trá hình trên mạng | 1,5 đ  1,0 đ |
| Câu 2  ( 3 đ) | a. Nhận xét về suy nghĩ và việc làm của Nam và bố Nam.  - Bố Nam có phần đúng khi vì yêu thương con nên tạo mọi điều kiện tốt nhất cho con học tập. Tuy nhiên, bố Nam không đúng vì có tư tưởng trọng nam khinh nữ, coi việc nhà là việc của phụ nữ nên bản thân bố Nam không làm việc nhà và không muốn Nam làm việc nhà.  - Nam: đúng khi làm tốt bổn phận của mình trong gia đình. Nam học tập tốt, chia sẻ vất vả với mẹ.  b. Suy nghĩ về bổn phận của con cái trong gia đình:  - Tôn trọng, yêu thương, kính trọng, vâng lời, làm bố mẹ vui lòng.  - Giúp đỡ, chia sẻ những công việc phù hợp với khả năng của mình.  - Chăm sóc ông bà, bố mẹ khi đau ốm.  - Không được bất hiếu. | 1,5 đ  1,5 đ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **DUYỆT CỦA PHT** | **DUYỆT CỦA TTCM**  **Bùi Văn Long** | | **GIÁO VIÊN RA ĐỀ**  **Nguyễn Thị Thư** |
| *Hä vµ tªn:…………………………..*  *Líp .................* | | | *Thứ ngày tháng năm 2023* | | |

**Bµi kiÓm tra CUỐI KÌ II m«n GDCD 7- MÃ ĐỀ 01.**

*Thời gian làm bài: 45 ph*

|  |  |
| --- | --- |
| ***§iÓm*** | ***Lêi phª cña thÇy c« gi¸o*** |

**ĐỀ KIỂM TRA**

**A. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (3 điểm)**

**Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất dưới đây**

**Câu 1**: Đâu ***không*** phải là biện pháp hiệu quả và tích cực khi ứng phó với tâm lí căng thẳng?

1. Thường xuyên luyện tập thể dục thể thao.
2. Cố gắng để có những khoảnh khắc vui vẻ, hạnh phúc.
3. Thường xuyên gần gũi hòa mình với thiên nhiên.
4. Sử dụng các chất kích thích để giải tỏa nỗi buồn.

**Câu 2.**  Em đồng tình với cách ứng phó với tâm lí căng thẳng nào dưới đây?

A. Xem ti vi, xem phim liên tục.

B. Dành nhiều thời gian chơi điện tử.

C. Đọc sách, nghe nhạc nhẹ nhàng.

D. Hút thuốc, uống rượu, bia.

**Câu 3:** Bạo lực học đường ở Việt Nam là gì?

1. Là những biểu hiện bạo lực của học sinh, sinh viên trong giờ học, trong nhà trường.
2. Là một tệ nạn xã hội cần được xử lý một cách cứng rắn.
3. Là hiện tượng HS, SV dùng hành vi mang tính bạo lực để giải quyết mâu thuẫn.
4. Là một trào lưu của HS, SV.

**Câu 4:** Độ tuổi để có thể bị xử lí vi phạm hành chính được xác định là bao nhiêu tuổi?

1. Từ 14 tuổi trở lên vi phạm do cố ý.

B. Từ 15 tuổi trở lên vi phạm do cố ý.

C. Từ 16 tuổi trở lên vi phạm do cố ý.

D. Từ 18 tuổi trở lên.

**Câu 5:** Theo quy định của pháp luật Việt Nam, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ như thế nào trong gia đình?

A. Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thành công dân tốt.

B. Đánh con bất cứ lúc nào con mắc lỗi.

C. Yêu cầu con phải làm mọi việc để kiếm tiền.

D. Không tôn trọng ý kiến của các con.

**Câu 6:** Gia đình có vai trò như thế nào đối với mỗi cá nhân?

A. Phát huy truyền thống dân tộc.

B. Hình thành và nuôi dưỡng nhân cách.

C. Kế thừa phát huy truyền thống dòng họ.

D. Giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương.

**Câu 7:** Tệ nạn xã hội là gì?

A. Những thói hư tật xấu trong xã hội bị mọi người chê trách.

B. Là những hành vi thiếu giáo dục.

C. Là những việc làm trái với lương tâm, bị dư luận xã hội lên án, phê phán nghiêm khắc.

D. Là những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức, pháp luật gây hậu quả xấu đối với xã hội.

**Câu 8**: Hành vi nào sau đây được coi là biểu hiện của tệ nạn xã hội :

A. Vượt đèn đỏ khi tham gia giao thông. C. Cãi nhau với hàng xóm.

B. Đánh bạc có tổ chức. D. Bắt nạt trẻ em .

**Câu 9**: Một trong những nguyên nhân của tệ nạn xã hội là gì?

A . Làm theo bạn bè xấu. C. Ham chơi, đua đòi, thích hưởng thụ.

B. Học hành dở dang. D. Lười suy nghĩ.

**Câu 10**: Để tránh sa vào tệ nạn xã hội, học sinh cần phải làm gì?

A. Hạn chế tiếp xúc với mọi người. C. Chỉ chơi với bạn học cùng lớp.

B. Không đi chơi quá khuya. D Học hành chăm chỉ, vâng lời cha mẹ, thầy cô giáo.

**Câu 11.** Hành vi nào sau đây góp phần phòng chống tệ nạn xã hội?

1. Sống khép kín, không chơi với bất cứ ai
2. Sống giản dị, lành mạnh.
3. Bố mẹ không cho con tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.
4. Mua cho con bộ máy tính xịn để con chơi ở nhà.

**Câu 12:** Hành vi nào sau đây là hậu quả của tệ nạn xã hội đối với mỗi gia đình?

1. Mất trật tự trị an nơi thôn xóm.
2. Nền kinh tế đất nước bị sa sút.
3. Làm tan vỡ hạnh phúc gia đình.
4. Ảnh hưởng đến giáo dục của nhà trường.

**B. TỰ LUẬN ( 7 điểm)**

**Câu 1: ( 4 điểm**): **Tình huống**: Hải vốn là một học sinh ngoan và có học lực khá. Bố mẹ ly hôn và có gia đình mới, Hải chuyển về sống với ông bà nội ở quê. Bị bạn bè rủ rê lôi kéo, Hải trốn học, chơi điện tử ăn tiền trên mạng.

a. Phân tích những nguyên nhân khiến Hải sa vào tệ nạn xã hội. Từ đó gây ra hậu quả như thế nào? ( 3 đ)

b. Nếu em là bạn của Hải, em sẽ làm gì để giúp Hải (1 đ)

**Câu 2: (3 điểm)** :**Tình huống:**

Bạn Nam sinh ra trong một gia đình có điều kiện và là con một nên được bố mẹ hết lòng yêu thương, chăm sóc. Bố mẹ thường bảo nhiệm vụ của Nam là học thật giỏi, còn lại không phải làm gì cả. Buổi chiều, bố thường đi tập thể thao, còn mẹ thì tất bật với việc nhà đến tối muộn. Nam thường tranh thủ giúp mẹ quét nhà, nấu cơm, giặt giũ quần áo. Thấy vậy, bố Nam không hài lòng và bảo rằng những việc đó là của phụ nữ, Nam là con trai phải làm những việc lớn lao như lo công danh sự nghiệp.

a. Nhận xét của em về suy nghĩ và việc làm của Nam và bố Nam.

1. Từ tình huống trên, em thấy bản thân có bổn phận như thế nào trong gia đình

**BÀI LÀM**

**PHẦN I. (3,0 điểm) Trắc nghiệm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**PHẦN II. (7,0 điểm) Tự luận**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |